

Ngày 30/06/2025	3,290 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.9%	-20.7%	-6.3%

	Q2/25	
ROE	2.1%	+/- YoY ▲ 0.7%

	Q2/25		
DT thuần	325	QoQ ▲ 59.0	YoY ▼ 76.0
		▲ 22.3%	▼ 18.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	591	YoY ▼ 202
		▼ 25.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	20.5	QoQ ▲ 6.90	YoY ▲ 2.20
		▲ 50.5%	▲ 11.9%
	tỷ VNĐ		

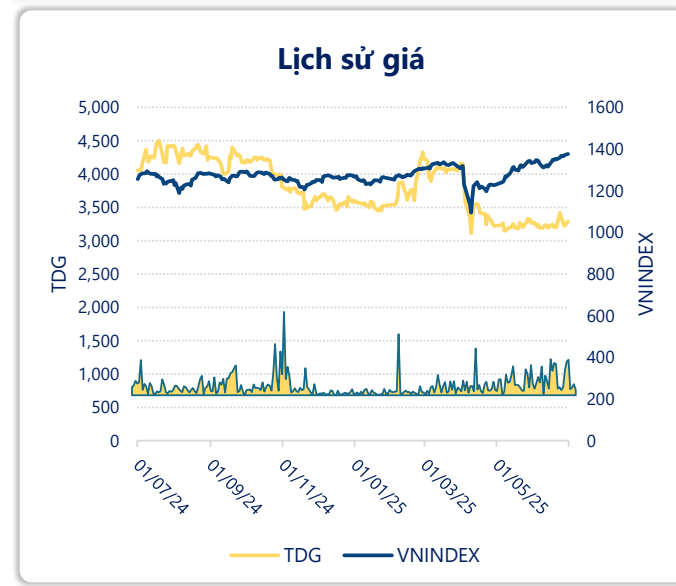
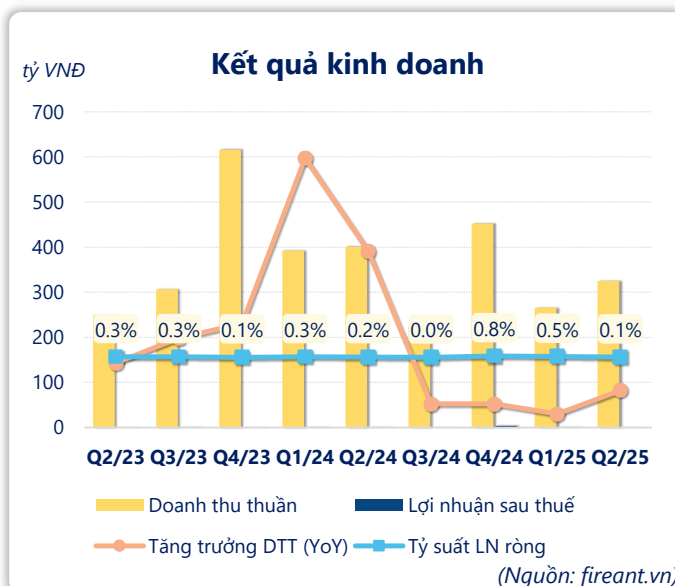
	6T 2025	
LN gộp	34.0	YoY ▼ 1.50
		▼ 4.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.73	QoQ ▼ 0.48	YoY ▼ 4.19
		▼ 39.6%	▼ 85.1%
	tỷ VNĐ		

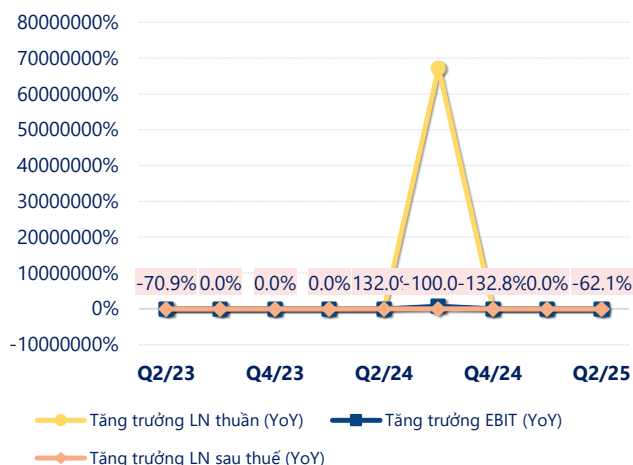
	6T 2025	
LN thuần	1.94	YoY ▼ 4.03
		▼ 67.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.31	QoQ ▼ 0.90	YoY ▼ 0.59
		▼ 74.3%	▼ 65.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	1.52	YoY ▼ 0.43
		▼ 22.2%
	tỷ VNĐ	

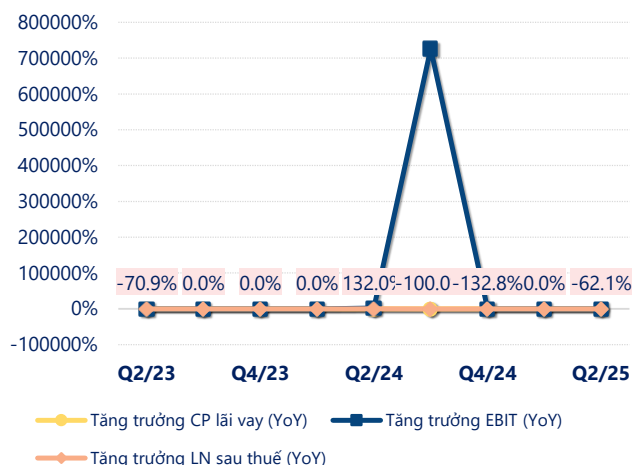


Tăng trưởng lợi nhuận



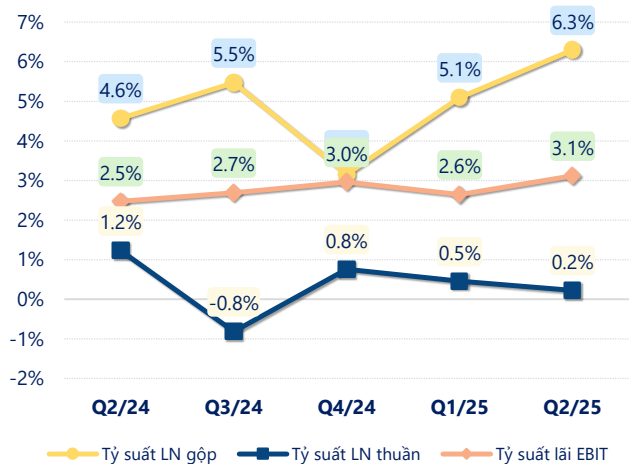
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



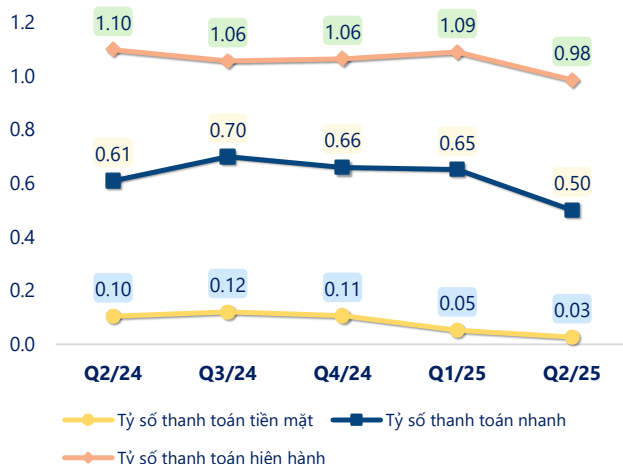
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



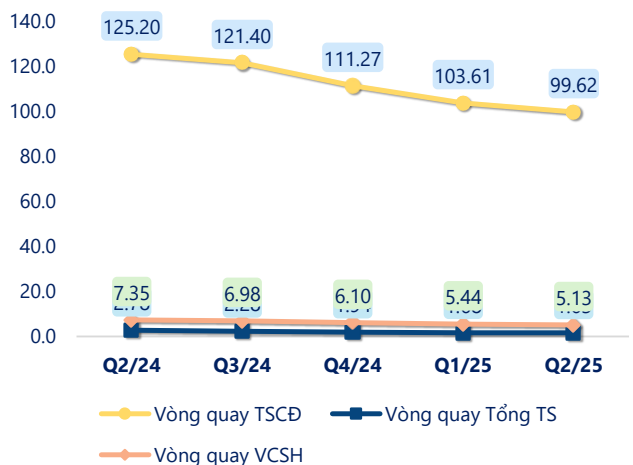
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



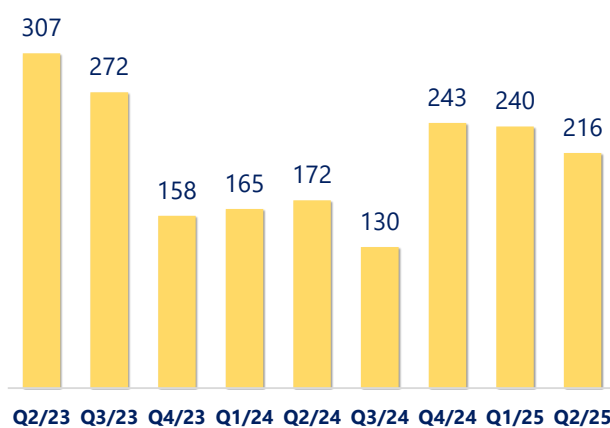
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	325	401	-18.9%	591	793	-25.5%
Giá vốn hàng bán	305	383	-20.4%	557	758	-26.5%
Lợi nhuận gộp	20.5	18.3	11.9%	34.0	35.5	-4.1%
Doanh thu HĐTC	0.76	1.25	-39.0%	0.77	1.26	-38.7%
Chi phí TC	9.41	7.81	20.5%	15.2	14.4	6.1%
Chi phí lãi vay	9.41	7.81	20.5%	15.2	7.81	95.1%
LN trong công ty LKLD	-0.05	0.00		-0.04	0	
Chi phí bán hàng	10.3	14.5	-28.9%	15.6	14.5	7.5%
Chi phí QLDN	0.73	-7.67	109%	1.98	1.88	5.0%
LN thuần từ HĐKD	0.73	4.92	-85.1%	1.94	5.97	-67.5%
Lợi nhuận khác	0.00	-2.81	99.8%	-0.01	-2.81	99.8%
LN trước thuế	0.73	2.11	-65.6%	1.93	3.16	-38.8%
Lợi nhuận sau thuế	0.31	0.90	-65.5%	1.52	1.95	-22.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.31	0.90	-65.5%	1.52	1.95	-22.2%

(Nguồn: fireant.vn)

